

Số: 27 /TB-HĐND

Ninh Thuận, ngày 13 tháng 10 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Dự kiến nội dung, chương trình**  
**kỳ họp thường lệ cuối năm 2023**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2023, HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2021-2026;

Qua thảo luận tại phiên họp lần thứ 28 Thường trực HĐND tỉnh vào ngày 05/10/2023, qua đăng ký danh mục nghị quyết của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2023 tại văn bản số 3969/UBND-KTTH ngày 22/9/2023; Thường trực HĐND tỉnh thông báo dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 như sau:

**A. Thời gian và địa điểm tổ chức kỳ họp**

- Thời gian: 03 ngày (từ 05 - 07/12/2023).
- Địa điểm: Hội trường UBND tỉnh.

**B. Nội dung kỳ họp**

**I. Các báo cáo được xem xét, giám sát tại kỳ họp**

- HĐND tỉnh xem xét các báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh về:
  - Sơ kết công tác tổ chức và hoạt động của HĐND tỉnh giữa nhiệm kỳ 2021-2026, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm thời gian đến.
  - Tình hình và kết quả công tác của HĐND tỉnh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.
  - Kết quả giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh về “Kết quả triển khai thực hiện một số nghị quyết của HĐND tỉnh còn hiệu lực pháp luật”.
  - Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2023.
  - Kết quả giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri ở địa phương đã được gửi đến HĐND tại kỳ họp thứ 13, HĐND tỉnh khóa XI.
  - Việc thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh.

2. HĐND tỉnh xem xét các báo cáo của UBND tỉnh:

- Sơ kết tình hình, kết quả hoạt động, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giữa nhiệm kỳ 2021-2026 và giải pháp trọng tâm thời gian đến.

- Các báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024; cụ thể:

+ Báo cáo về công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

+ Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

+ Báo cáo về thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước (tạm ứng, thu hồi tạm ứng ngân sách, sử dụng dự phòng ngân sách nhà nước); báo cáo tài chính nhà nước.

+ Báo cáo về đầu tư phát triển.

+ Báo cáo về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

+ Báo cáo về phòng, chống tham nhũng.

+ Báo cáo về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

+ Báo cáo về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

+ Báo cáo việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

+ Báo cáo về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

+ Báo cáo tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn tỉnh.

3. Báo cáo của Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân.

4. Báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

5. Báo cáo của các Ban HĐND tỉnh về kết quả thẩm tra các Báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp; báo cáo kết quả giám sát chuyên đề.

6. Báo cáo của các Sở, ngành về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023; phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

## **II. Danh mục nghị quyết trình kỳ họp thông qua**

**\* Nghị quyết ban hành dưới hình thức văn bản hành chính thông thường:  
26 nghị quyết**

1. Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

2. Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024.

3. Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023.

4. Nghị quyết điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 các nguồn vốn.

5. Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án.

6. Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án.
7. Nghị quyết thông qua Đề án phát triển kinh tế đô thị, trọng tâm là xây dựng Phan Rang - Tháp Chàm thành thành phố thông minh, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.
8. Nghị quyết về giao biên chế công chức; tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và biên chế Hội trên địa bàn tỉnh năm 2024.
9. Nghị quyết phê duyệt số lượng hợp đồng lao động tại các đơn vị nhóm 4 thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục của tỉnh Ninh Thuận năm học 2023-2024.
10. Nghị quyết phê duyệt Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh.
11. Nghị quyết phê duyệt Danh mục các dự án chuyên mục đích đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn tỉnh.
12. Nghị quyết về Chương trình thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
13. Nghị quyết chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Nhà máy điện mặt trời Phước Thái 3.
14. Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2024.
15. Nghị quyết về phân bổ ngân sách địa phương năm 2024.
16. Nghị quyết phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2022.
17. Nghị quyết quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
18. Nghị quyết phân bổ và giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các cơ quan, đơn vị và địa phương.
19. Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
20. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 1 Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã chính quy trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận”.
21. Nghị quyết quy định xếp loại hoạt động Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh Ninh Thuận.
22. Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024, HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2021-2026.
23. Nghị quyết sửa đổi khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 25/7/2023 về chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2024.
24. Nghị quyết thành lập Đoàn Giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh năm 2024.

**\* Nghị quyết ban hành dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật: 18 nghị quyết**

1. Nghị quyết về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã chuyên đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024-2028.
2. Nghị quyết đặt tên tuyến đường ven biển phía Bắc tỉnh Ninh Thuận.
3. Nghị quyết chính sách hỗ trợ gạo để tổ chức ăn trưa cho học sinh tiểu học là người dân tộc thiểu số thuộc vùng đặc biệt khó khăn để các em có điều kiện học 2 buổi/ngày không phải bỏ học.
4. Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
5. Nghị quyết quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023, 2024.
6. Nghị quyết giao UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công thuộc nhóm C.
7. Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 19/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
8. Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nhân lực y tế đáp ứng yêu cầu Bệnh viện Đa khoa tỉnh hạng I, giai đoạn 2023-2025.
9. Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ dự án dược liệu quý thuộc chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.
10. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 22/2022/NQHĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức ưu đãi phí, lệ phí đối với người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
11. Nghị quyết sửa đổi mức thu phí tham quan du lịch sinh thái, danh lam thắng cảnh tại Vườn quốc gia Núi chúa được quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 13/2020/NQHĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh.
12. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh quy định phân cấp quản lý tài sản công của tỉnh.
13. Nghị quyết Quy định tỷ lệ mức hỗ trợ bảo hiểm y tế cho người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (khu vực III), khó khăn (khu vực II) khi chuyển sang vùng có điều kiện kinh tế - xã hội bắt đầu phát triển (Khu vực I) giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
14. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 8 của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2022/NQHĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

15. Nghị quyết Quy định một số nội dung về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố; người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và mức hỗ trợ hàng tháng đối với Ban Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

16. Nghị quyết quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

### **III. Tổ chức các phiên thảo luận**

1. Thảo luận tổ.
2. Thảo luận tại hội trường.

### **IV. Tổ chức phiên chất vấn và xem xét trả lời chất vấn**

Qua xem xét đề nghị chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh, xem xét kết quả giám sát, kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri, Thường trực HĐND tỉnh xem xét lựa chọn nội dung vấn đề chất vấn.

### **V. Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu**

Thực hiện theo quy trình đảm bảo quy định pháp luật.

### **VI. Thực hiện thủ tục cho thôi nhiệm vụ đại biểu HĐND tỉnh**

#### **C. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Thường trực, các Ban HĐND tỉnh**

- Tham mưu Đảng Đoàn HĐND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xin chủ trương tổ chức kỳ họp.

- Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh ban hành kế hoạch tiếp xúc cử tri trước kỳ họp; xem xét, giám sát kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Thường trực HĐND tỉnh chỉ đạo, phân công, điều hòa, phối hợp các Ban của HĐND tổ chức các hoạt động giám sát đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội; tổ chức giám sát, xem xét, đánh giá kết quả hoạt động năm 2023 của ngành, lĩnh vực qua các báo cáo tổng kết năm; xem xét kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND; lựa chọn những vấn đề cần thảo luận, giải trình, chất vấn và xem xét trả lời chất vấn; tổng hợp các ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp HĐND; phân công thẩm tra các báo cáo trình tại kỳ họp theo quy trình luật định.

- Thường trực HĐND tỉnh phân công các Ban HĐND tỉnh tổ chức thẩm tra dự thảo nghị quyết trình kỳ họp, đảm bảo quy trình luật định; nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng nghị quyết HĐND tỉnh.

- Các Ban HĐND tỉnh phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành trong việc khảo sát, đánh giá, xây dựng và thẩm tra các báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết thông qua tại kỳ họp; đề xuất nội dung trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến theo quy định trước khi trình kỳ họp HĐND tỉnh.

#### **2. Đại biểu HĐND tỉnh**

- Đề xuất, đăng ký nội dung thảo luận, vấn đề chất vấn tại kỳ họp.
- Nghiên cứu sâu kỹ các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp, để thực hiện có hiệu quả chức năng giám sát, chức năng quyết định. Tham gia đầy đủ các phiên làm việc của Thường trực, các Ban HĐND tỉnh về các nội dung liên quan.
- Nghiên cứu sâu kỹ báo cáo của người được lấy phiếu tín nhiệm, thực hiện theo quy trình, thủ tục lấy phiếu tín nhiệm đảm bảo công tâm, khách quan.

### **3. UBND tỉnh**

- Rà soát, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri, đề đại biểu HĐND tỉnh trả lời cử tri.
- Chỉ đạo nâng cao chất lượng các báo cáo tổng kết, hồ sơ trình dự thảo nghị quyết; chuẩn bị đầy đủ, kịp thời các báo cáo, tờ trình, đề án và dự thảo nghị quyết trình kỳ họp, nhất là đối với các nội dung trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi trình kỳ họp HĐND tỉnh bảo đảm tiến độ, chất lượng.
- Chỉ đạo các Sở, ngành chuẩn bị báo cáo tổng kết năm đảm bảo thời gian quy định để các Ban HĐND tỉnh giám sát, báo cáo tại kỳ họp.

**4. Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh** có kế hoạch tuyên truyền, tổ chức đưa tin kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng để Nhân dân biết và theo dõi diễn biến kỳ họp, thực hiện truyền hình trực tiếp các phiên họp khai mạc, chất vấn và trả lời chất vấn, phiên bế mạc kỳ họp.

**5. Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh** phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh và cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh tổ chức tốt các công tác trước, trong và sau kỳ họp.

### **D. Mốc thời gian, số lượng, hình thức các loại văn bản gửi về Thường trực HĐND tỉnh**

#### **1. Báo cáo tổng kết năm của UBND tỉnh và các Sở, ngành, lĩnh vực**

Các Báo cáo của UBND tỉnh, các Sở, ngành, lĩnh vực để báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp, gửi về Thường trực HĐND tỉnh *trước ngày 10/11/2023*.

#### **2. Tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết HĐND tỉnh (Hồ sơ trình dự thảo nghị quyết)**

- Các hồ sơ tờ trình, đề án, báo cáo thuyết minh, dự thảo nghị quyết HĐND tỉnh (theo danh mục trên), gửi về Thường trực HĐND tỉnh *trước ngày 01/11/2023* (Thường trực HĐND tỉnh sẽ chỉ đạo, phân công các Ban thẩm tra, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương, tổng hợp thẩm tra trình kỳ họp theo quy định pháp luật).

- Số lượng: 20 bộ tài liệu giấy.

**3.** Ngoài việc gửi tài liệu bằng bản giấy như trên, đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi file PDF bao gồm các tài liệu liên quan về Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh qua địa chỉ mail: [congtachdnd@ninhthuan.gov.vn](mailto:congtachdnd@ninhthuan.gov.vn), để Văn phòng HĐND tỉnh

đăng tải tài liệu lên Trang Thông tin điện tử của HĐND tỉnh phục vụ đại biểu tra cứu trong kỳ họp./.

**Nơi nhận:**

- Ban CTĐB - UBTW Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành thuộc tỉnh;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, TP;
- Báo Ninh Thuận, Đài PT và TH tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND.

b. cáo

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Minh Lực**